

Số: /KH-STTTT

Ninh Thuận, ngày tháng 11 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 27/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025.

Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ theo vị trí việc làm, uy tín đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, phù hợp với yêu cầu hội nhập quốc tế; tạo nên sức mạnh tổng hợp để góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

a) Công tác chỉ đạo điều hành

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung CCHC theo quy định UBND tỉnh; quán triệt thực hiện nghiêm túc nghị quyết của Đảng, các kết luận, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về đẩy mạnh CCHC, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành CCHC. Phân đầu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch.

- Hàng năm tổ chức tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC, chỉ số mức độ ứng dụng CNTT, báo cáo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền. Duy trì, đẩy mạnh công tác tuyên truyền CCHC tại cơ quan.

- Tăng cường công tác kiểm tra, nhất là kiểm tra công vụ; xử lý hoặc kiến nghị xử lý triệt để những trường hợp chấp hành không nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

b) Cải cách thể chế

- Nâng cao hiệu quả công tác tham mưu xây dựng và thực thi các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) về lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh, trọng tâm là nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng các văn bản QPPL nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể, khả thi phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, ban hành mới các văn bản QPPL đảm bảo phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên, đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong quản lý điều hành về lĩnh vực thông tin và truyền thông tại địa phương.

- Thực hiện tuyên truyền rộng rãi về quyền của công dân trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội, tham gia thảo luận và kiến nghị đối với lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

- Tăng cường công tác công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động của cơ quan.

c) Cải cách thủ tục hành chính

- Thực hiện nghiêm túc các chủ trương, định hướng về cải cách thủ tục hành chính (TTHC) của Trung ương, của Tỉnh; tiếp tục nâng cao chất lượng giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền, nhất là các TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp.

- Thường xuyên rà soát, kịp thời cập nhật các TTHC do Bộ Thông tin và Truyền thông công bố, ban hành mới, sửa đổi, bổ sung để tham mưu UBND tỉnh công bố theo quy định; niêm yết công khai, minh bạch các TTHC tại trụ sở cơ quan; trên Trang thông tin điện tử của sở và Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh theo quy định.

- Thực hiện các quy định về tổ chức đối thoại trực tiếp với tổ chức, cá nhân về TTHC và giải quyết TTHC theo quy định tại Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ; công khai các chuẩn mực, các quy định hành chính để nhân dân giám sát việc thực hiện.

- Đẩy mạnh việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng hồ sơ đạt tối thiểu 50%.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về các quy định của TTHC và hành vi hành chính.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.

d) Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền phù hợp với Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị quyết số 19-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ; Đề án kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh gọn đầu mối bên trong các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối trực thuộc, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

- Thực hiện tốt các quy định về phân cấp quản lý; nâng cao vai trò trách nhiệm năng lực hoạt động của cơ quan.

- Nghiên cứu, triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

d) Cải cách công vụ

- Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng CCVC phù hợp với cơ cấu và vị trí việc làm. Khuyến khích CCVC học tập và tự học tập, không ngừng nâng cao trình độ và năng lực thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao. Cử CCVC tham dự thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức. Nâng cao đạo đức công vụ thông qua tuyên truyền, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát trong quá trình thực thi công vụ, xây dựng đội ngũ CCVC chuyên nghiệp, có đủ phẩm chất, trình độ, năng lực. Thực hiện nghiêm túc các quy định mới về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức; quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý. Chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Chính phủ.

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại CCVC theo các quy định của pháp luật gắn với các nội dung khác của công tác quản lý CCVC. Đánh giá CCVC theo kết quả công việc, gắn đánh giá với cơ chế trả thu nhập và khen thưởng đối với những CCVC xuất sắc theo quy định và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh hoặc kiến nghị xử lý những trường hợp sai phạm.

e) Cải cách tài chính công

- Thực hiện hiệu quả, chất lượng các quy định của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Tiếp tục đẩy mạnh việc đổi mới cơ chế hoạt động của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thực hiện công khai tài chính theo đúng quy định.

f) Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Xây dựng chuyên mục tuyên truyền về kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số của tỉnh trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh và Trang Thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương; Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền cho người dân, doanh nghiệp tham gia các kênh tương tác của tỉnh giai đoạn 2021-2025.

- Xây dựng Kế hoạch phát triển doanh nghiệp Công nghệ số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Triển khai Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2020-2025 của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Tổ chức duy trì và cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử khi có phiên bản mới; tiếp tục duy trì triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP).

- Nâng cấp, mở rộng Hệ chương trình quản lý văn bản và hồ sơ công việc để phù hợp với yêu cầu kết nối liên thông với các hệ thống thông tin.

- Duy trì, thực hiện Cổng dịch vụ công đáp ứng chức năng, yêu cầu kỹ thuật và tích hợp đầy đủ dịch vụ công mức độ 3, 4 theo danh mục được phê duyệt; đảm bảo 100% số dịch vụ công trực tuyến của tỉnh được tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành. 100% văn bản, tài liệu chính thức được trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử; 100% văn bản đi (trừ những văn bản mật) được ký số và ban hành trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ điện tử hồ sơ công việc của cơ quan. 100% CCVC trong cơ quan, đơn vị sử dụng hiệu quả thư điện tử công vụ vào trao đổi công việc.

- Tiếp tục tuyên truyền và đẩy mạnh việc triển khai cung cấp và tiếp nhận, giải quyết, xử lý hồ sơ TTHC trực tuyến mức độ 3,4; thực hiện số hóa toàn bộ quy định về tiếp nhận, hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016; Quyết định 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ, quy trình xử lý, số hóa hồ sơ trên môi trường mạng theo Quyết định 468/QĐ-TTg.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Chi bộ, Lãnh đạo cơ quan trong chỉ đạo, điều hành, triển khai công tác cải cách hành chính. Xác định công tác cải cách hành chính thực sự là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC gắn với nâng cao chất lượng quản trị và hành chính công; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của CCVC trong thực thi công vụ.

2. Thực hiện tốt việc đối thoại trực tiếp với nhân dân về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý. Cử công chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cần thiết về CCHC nhằm đáp ứng yêu cầu tham mưu, hướng dẫn triển khai, theo dõi công tác CCHC của các cơ quan.

3. Hàng năm tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện công tác CCHC; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, văn hóa giao tiếp với nhân dân của CCVC tại cơ quan.

4. Thực hiện tốt chính sách tiền lương, thu nhập tăng thêm để tạo động lực cho CCVC trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ có chất lượng và hiệu quả.

5. Tổ chức đối thoại với các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý, nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp để kịp thời có biện pháp hỗ trợ, tháo gỡ.

6. Định kỳ hàng năm tổ chức đánh giá kết quả triển khai thực hiện kế hoạch công tác CCHC của cơ quan; xét khen thưởng, tôn vinh cho các tập thể, cá nhân có sáng kiến, thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác CCHC giai đoạn 2021-2025.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan, nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của cơ quan.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị thuộc Sở

- Căn cứ vào kế hoạch này và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông, các phòng, đơn vị nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện các nội dung CCHC thuộc lĩnh vực chuyên môn và nhiệm vụ được phân công.

- Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với Văn phòng trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, mục tiêu của kế hoạch.

- Báo cáo kết quả triển khai thực hiện (*lồng ghép trong báo cáo định kỳ CCHC theo quy định*).

2. Ngoài việc thực hiện nhiệm vụ tại điểm 1 mục III Kế hoạch này, giao các phòng tham mưu Lãnh đạo Sở thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Phòng Công nghệ: Tham mưu triển khai thực hiện nội dung xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số của tỉnh tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 27/10/2021.

b) Phòng Thông tin-Báo chí-Xuất bản

- Tham mưu hướng dẫn công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC nhà nước tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025; đồng thời ban hành Kế hoạch tuyên truyền cho người dân, doanh nghiệp tham gia các kênh tương tác của tỉnh giai đoạn 2021-2025.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

c) Văn phòng Sở

- Theo dõi, đôn đốc các phòng, đơn vị phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch.

- Hàng năm chủ trì phối hợp với các phòng, đơn vị tổ chức đánh giá công tác CCHC của cơ quan.

- Tổng hợp, xây dựng báo cáo định kỳ theo quy định, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 của Sở Thông tin và Truyền thông./.

Nơi nhận :

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Đào Xuân Kỳ